

Số: 61/QĐ-UBND

Nam Hòa, ngày 08 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công khai thực hiện dự toán ngân sách nhà nước
Quý 1 năm 2024**

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ NAM HÒA

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật NSNN năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật NSNN;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số: 288/QĐ-UBND ngày 31/12/2023 của UBND xã Nam Hòa về việc giao dự toán thu chi ngân sách xã Nam Hòa, huyện Đông Hỷ năm 2024;

Theo đề nghị của Ban tài chính xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách nhà nước quý 1 năm 2024 xã Nam Hòa.

(Có các biểu chi tiết kèm theo Quyết định này)

Điều 2: Giao cho ban Tài chính xã phối hợp với các ngành liên quan tổ chức và phối hợp hướng dẫn thực hiện.

Điều 3: Các ông (bà): Văn phòng UBND xã, Ban Tài chính, các ngành đoàn thể liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân huyện;
- Phòng Tài chính huyện;
- Đảng ủy xã;
- Cơ quan của các đoàn thể;
- Các trường xóm;
- Lưu: VP UBND.



Lê Văn Lâm

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ (6 THÁNG, NĂM)

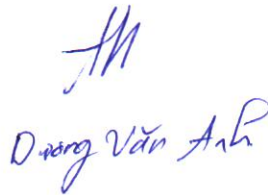
Quý 1 Năm 2024

Đơn vị tính: đồng

STT	NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (6 THÁNG, NĂM)	SO SÁNH (%)
A	B	1	2	3
I	Tổng số thu	6.714.000.000	1.502.319.107	26,01
1.	Các khoản thu 100%	315.000.000	151.085.225	38,18
2.	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	455.000.000	212.181.935	29,79
3.	Thu chuyển nguồn			
4.	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	5.944.000.000	1.285.000.000	25,01
	- Bổ sung cân đối ngân sách	5.944.000.000	1.489.000.000	25,01
	- Bổ sung có mục tiêu		1.778.150.000	
II.	Tổng số chi		1.401.886.900	
1.	Chi đầu tư phát triển		1.598.430.915	
2.	Chi thường xuyên		1.545.658.109	
3.	Dự phòng			

Ngày 08 tháng 4 năm 2024

Bộ phận tài chính, kế toán xã


Dương Văn Anh

TM. UBND xã, phường, thị trấn

Chủ tịch

(Ký tên và đóng dấu)



TM. UBND XÃ NAM HOÀ
CHỦ TỊCH
Lê Văn Lâm



ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ

Quý 1 Năm 2024

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Dự toán		Quyết toán		So sánh (%)	
	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX
A	1	2	3	4	5	6
Tổng số thu	7.484.000.000	6.714.000.000	3.827.400.334	3.630.417.160	51,14	54,07
I. Các khoản thu 100%	276.000.000	276.000.000	151.085.225	151.085.225	54,74	54,74
- Phí, lệ phí	53.000.000	53.000.000	8.292.000	8.292.000	15,65	15,65
- Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác						
- Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
- Thu phạt, tịch thu khác theo quy định						
- Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định						
- Đóng góp của nhân dân theo quy định						
- Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
- Thu khác	223.000.000	223.000.000	142.793.225	142.793.225	64,03	64,03
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	1.264.000.000	494.000.000	409.165.109	212.181.935	32,37	42,95
1. Các khoản thu phân chia	189.000.000	124.000.000	93.833.682	75.996.612	49,65	61,29
- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	20.000.000	20.000.000	19.759.540	19.759.540	98,80	98,80
- Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình						
- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	39.000.000	39.000.000	38.400.000	38.400.000	98,46	98,46
- Lệ phí trước bạ nhà, đất	130.000.000	65.000.000	35.674.142	17.837.072	27,44	27,44
2. Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	1.075.000.000	370.000.000	315.331.427	136.185.323	29,33	36,81
- Thuế giá trị gia tăng	370.000.000	370.000.000	141.859.709	136.185.323	38,34	36,81
- Thuế TNDN						
- Thuế thu nhập cá nhân	705.000.000		166.090.449			
- Thuế tiêu thụ đặc biệt			1.980.000			
- Thu khác			5.401.269			



III. Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
IV. Thu chuyển nguồn						
V. Thu kết dư ngân sách năm trước						
VI. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	5.944.000.000	5.944.000.000	3.267.150.000	3.267.150.000	54,97	54,97
- Bổ sung cân đối ngân sách	5.944.000.000	5.944.000.000	1.489.000.000	1.489.000.000	25,05	25,05
- Bổ sung có mục tiêu			1.778.150.000	1.778.150.000		





Biểu số 115/CK TC-NSNN
 (Ban hành kèm theo Thông tư số 343/2016/TT-BTC
 ngày 30/12/ 2016 của Bộ Tài chính)
Biểu số 115/CK TC-NSNN

ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ
Quý 1 Năm 2024

Đơn vị tính: đồng

Khoản mục	Dự toán			Quyết toán			So sánh (%)		
	Tổng số	ĐTPT	TX	Tổng số	ĐTPT	TX	Tổng số	ĐTPT	TX
A	1	2	3	4	5	6	7	8	9
Tổng chi ngân sách xã	6.714.000.000		6.714.000.000	1.545.658.109		1.545.658.109	11,56		11,56
1. Chi cho công tác dân quân tự vệ, trật tự an toàn xã hội	1.057.520.000		1.057.520.000	213.879.180		213.879.180	19,39		19,39
- Chi dân quân tự vệ	468.880.000		468.880.000	91.562.100		91.562.100	19,72		19,72
- Chi trật tự an toàn xã hội	588.640.000		588.640.000	122.317.080		122.317.080	19,11		19,11
2. Chi giáo dục									
3. Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ									
4. Chi y tế	104.000.000		104.000.000	25.920.000		25.920.000	25		25
5. Chi văn hóa, thông tin	35.000.000		35.000.000				20,81		20,81
6. Chi phát thanh, truyền hình									
7. Chi thể dục, thể thao	25.000.000		25.000.000	10.930.000		10.930.000	26,18		26,18
8. Chi bảo vệ môi trường									
9. Chi các hoạt động kinh tế	68.000.000		68.000.000	8.100.000		8.100.000			
- Giao thông	35.000.000		35.000.000	0		0			
- Nông - lâm - thủy lợi - hải sản	33.000.000		33.000.000	8.100.000		8.100.000			
- Thị chính									
- Thương mại, du lịch									
- Các hoạt động kinh tế khác									
10. Chi quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	5.190.480.000		5.190.480.000	1.251.946.429		1.251.946.429	10,3		10,3
Trong đó: Quỹ lương									
10.1. Quản lý Nhà nước	2.485.332.000		2.485.332.000	579.442.243		579.442.243			
10.2. Hội đồng nhân dân	460.058.000		460.058.000	111.829.426		111.829.426	21,72		21,72
10.3. Đảng Cộng sản Việt Nam	962.565.000		962.565.000	231.655.010		231.655.010	21,07		21,07
10.4. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	595.832.000		595.832.000	114.339.988		114.339.988	16,54		16,54
10.5. Đoàn Thanh niên Cộng sản HCM	151.399.000		151.399.000	38.069.254		38.069.254	25,19		25,19
10.6. Hội Liên hiệp Phụ nữ	151.399.000		151.399.000	38.069.254		38.069.254	25,2		25,2
10.7. Hội Cựu chiến binh	67.456.000		67.456.000	14.966.000		14.966.000	17,66		17,66
10.8. Hội Nông dân	151.399.000		151.399.000	38.069.254		38.069.254	24,78		24,78
10.9. Hội Chữ Thập đỏ	28.920.000		28.920.000	12.276.000		12.276.000	21,93		21,93
10.10. Hội Người cao tuổi	28.920.000		28.920.000	52.170.000		52.170.000	42,58		42,58
10.11. Hội khuyến học	21.440.000		21.440.000	4.860.000		4.860.000	22,24		22,24

10.12. Chi hỗ trợ khác (nếu có)	85.760.000	85.760.000	16.200.000	16.200.000				
11. Chi cho công tác xã hội	150.000.000	150.000.000	34.882.500	34.882.500				
- Trợ cấp hàng tháng cho cán bộ xã nghỉ việc theo chế độ quy định và trợ cấp khác	140.000.000	140.000.000	34.882.500	34.882.500				
- Trẻ mồ côi, người già không nơi nương tựa								
- Trợ cấp xã hội								
- Khác	10.000.000	10.000.000						
12. Chi khác								
13. Dự phòng	84.000.000	84.000.000						
14. Chi chuyển nguồn sang ngân sách năm sau								



**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ NAM HÒA**

**THUYẾT MINH TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN
NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG QUÝ I NĂM 2024**

*Căn cứ Quyết định số 4568/QĐ-UBND ngày 19/12/2023 của UBND huyện
Đông Hỷ về việc giao dự toán thu - chi ngân sách huyện Đông Hỷ năm 2024;*

*Căn cứ Quyết định số: 288/QĐ-UBND ngày 31/12/2023 của UBND xã
Nam Hòa về việc giao dự toán thu chi ngân sách xã Nam Hòa, huyện Đông Hỷ
năm 2024;*

UBND xã Nam Hòa báo cáo ước thực hiện quý 1 năm 2024, như sau:

I. Tình hình thực hiện nhiệm vụ thu - chi ngân sách quý 1 năm 2023:

1. Thu ngân sách:

Thu ngân sách nhà nước trong cân đối quý 1 năm 2024 đạt $560.250.325đ/1.540.000.000đ = 36,38%$ dự toán; Thu ngân sách xã đạt $3.267.150.000đ/5.944.000.000đ = 54,96%$ dự toán. Trong đó, một số khoản thu đạt tỷ lệ cao như: Lệ phí môn bài 98,46%, Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: 98,8%, thuế GTGT: 38,34%

Để có được kết quả trên là do được sự chỉ đạo kịp thời của Chi cục thuế cùng với sự sát sao của Thường vụ Đảng ủy, HĐND với các biện pháp cương quyết của UBND, Hội đồng tư vấn thuế thường xuyên bám nắm địa bàn, khai thác triệt để các nguồn thu hiện có, đảm bảo thu đúng, thu đủ không để thất thoát nguồn thu.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được, quý 1 năm 2024 một số khoản thu vẫn đạt tỷ lệ thấp so với kế hoạch như các loại phí, lệ phí: 15.65%, lệ phí trước bạ: 27,44%, thuế TNCN: 23.56%.

2/ Chi ngân sách:

Thực hiện chi quý 1 năm 2024 là: 3.144.089.024, trong đó: Chi thường xuyên: $1.545.658.109/6.556.000.000đ = 23.57%$ dự toán giao đầu năm, Chi XDCB: $1.598.430.915/1.733.000.000đ = 92.23%$ dự toán bổ sung trong năm.

Trong quý 1 năm 2024 UBND xã Nam Hòa thực hiện các khoản chi ngân sách kịp thời, đảm bảo theo dự toán và các quy định trong quản lý tài chính.

Trên đây là thuyết minh tình hình ước thực hiện dự toán quý 1 năm 2024 của UBND xã Nam Hòa./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Văn Lâm